

Bản án số: 279 /2018/HSST

Ngày: 26/ 7 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Âu Văn Hồ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Trần Quảng Thái

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 217/2018/HSST ngày 10 / 5 /2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236 /2018/QĐXXST-HS ngày 06/ 6 /2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Sỹ Tr, tên gọi khác: không, sinh ngày 10/7/1979; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu dân cư C, phường C, thị xã C, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe tự do; con ông Mai Sỹ T, sinh năm 1945, con bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1953. Có vợ là Vy Thị Ngân, sinh năm 1991; Có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2018 đến ngày 13/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Người đại diện hợp pháp cho Công ty TNHH L

Anh Nguyễn Văn N sinh năm 1992 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Làng N, phường M, quận N, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp cho bên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Thương mại và Vận tải L.

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 03, Lê Thánh T, phường Mi, Quận N, Thành phố H.

Người đại hợp pháp cho bị hại Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Công trình Bắc Nam.

Ông Vũ Ngọc Q, sinh năm 1991(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khối 14, trị trấn P, huyện S, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nông Văn V, sinh năm 1983(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh T.

Chị Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm A, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

Chị Mai Thị T, sinh năm 1994 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 6 giờ 30 phút ngày 26/02/2017, Mai Sỹ Tr điều khiển xe ô tô sơ mi rơ moóc, BKS đầu kéo 15C-129.07; BKS rơ moóc 15R-028.35 đi trên quốc lộ 3 mới hướng Tân Lập đi Tân Long, khi đến km 65+400, thuộc xóm Nước 2, xã Q, thành phố T do không chú ý quan sát đã đâm lên giải phân cách cứng ở giữa đường lao sang đường ngược chiều đâm vào xe ô tô BKS 29LD-020.12 do anh Nông Văn V, sinh năm 1983, KHTT xóm Đ, xã Y, huyện Đ, tỉnh T điều khiển chở công nhân Sam Sung đi hướng Tân Long đi Tân Lập.

Hậu quả: Chị Mai Thị T, sinh năm 1994, trú tại xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh T, chị Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1998, trú tại xóm A, xã H, huyện Đ, tỉnh T (là công nhân ngồi trên xe ô tô BKS 29LD-020.12) bị thương nhẹ không đề nghị giám định sức khỏe. Tài sản 02 xe ô tô bị hỏng.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số 146/HĐĐGTS ngày 07/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: xe ô tô BKS 29LD-020.12 bị thiệt hại là 216.000.000đồng.

Thiệt hại giải phân cách cứng giữa đường tại Km65+400 là 46.250.000đồng.

Căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và các tài liệu điều tra thu thập được đã xác định được nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do Mai Sỹ Tr điều khiển ô tô BKS đầu kéo 15C-129.07; BKS rơ moóc; 15R-028.35 không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông làm thiệt hại tài sản như đã nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ án Mai Sỹ Tr đã bồi thường cho chị Mai Thị T và chị Nguyễn Thị Thu O mỗi người 18.000.000đồng. Chị O và chị T không đề nghị bồi thường gì thêm và đã có đơn xin từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr.

Mai Sỹ Tr và Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Q là Công ty Tr làm việc đã bồi thường cho:

- Công ty TNHH LOTTE rental là chủ xe ô tô BKS 29LD-020.12 số tiền 216.000.000đồng (Hai trăm mười sáu triệu đồng chẵn) trong đó của Mai Sỹ Tr là 108.400.000đ (Một trăm linh tám triệu, bốn trăm nghìn đồng)

- Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình Bắc Nam số tiền 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng) trong đó của Mai Sỹ Tr là 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

Số tiền còn lại Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình Bắc Nam không đề nghị đền bù gì thêm, 02 công ty xin giảm nhẹ hình phạt cho Tr. Phần dân sự đã giải quyết xong.

Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô sơ mi rơ moóc, BKS đầu kéo 15C-129.07; BKS rơ moóc 15R-028.35 Công ty TNHH thương mại và vận tải Lê Q và Mai Sỹ Tr hai bên tự thỏa thuận xin tự sửa chữa không đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Mai Sỹ Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của Tr phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông gồm:

01 xe ô tô BKS đầu kéo 15C-129.07; BKS rơ moóc; 15R-028.35 và xe ô tô BKS 29LD-020.12, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn T là đại diện hợp pháp cho Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Q và trả cho Nông Văn V là đại diện hợp pháp cho Công ty TNHH LOTTE Rental.

Vật chứng của vụ án là 01 giấy phép lái xe ô tô hạn FC số 310100005802 mang tên Mai Sỹ Tr được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN, ngày 07/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy T Mai Sỹ Tr về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Sỹ Tr khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN, ngày 07/5/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Sỹ Tr phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” ;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật hình sự 2015; xử phạt Mai Sỹ Tr từ 12 tháng đến tháng 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét

Người đại diện hợp pháp cho bên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Lê Q ông Phạm Văn T, đề nghị bị cáo Tr bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng, bị cáo Tr nhất trí. Do vậy công nhận sự thỏa thuận trên.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe ô tô hạn FC số 310100005802 mang tên Mai Sỹ Tr được chuyển theo hồ sơ vụ án cần trả lại cho bị cáo Tr.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí;

Buộc bị cáo Mai Sỹ Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) án phí dân sự theo giá ngạch vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Sỹ Tr đều thừa nhận: Hồi 6 giờ 30 phút ngày 26/02/2017, Mai Sỹ Tr điều khiển xe ô tô sơ mi rơ moóc, BKS đầu kéo 15C-129.07; BKS rơ moóc 15R-028.35 đi trên quốc lộ 3 mới hướng Tân Lập đi Tân Long, khi đến km 65+400, thuộc xóm Nước 2, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên do không chú ý quan sát đã đâm lên giải phân cách cứng ở giữa đường lao sang đường ngược chiều đâm vào xe ô tô BKS 29LD-020.12 do anh Nông Văn V, sinh năm 1983, KHTT xóm Đông Đình, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển chở công nhân Sam Sung đi hướng Tân Long đi Tân Lập dẫn đến tai nạn giao thông làm hư hỏng giải phân cách cứng trị giá 46.250.000 đồng và xe ô tô BKS 29LD-020.12 bị hư hỏng trị giá 216.000.000 đồng

Hậu quả: Chị Mai Thị T, chị Nguyễn Thị Thu O, (là công nhân ngồi trên xe ô tô BKS 29LD-020.12) bị thương nhẹ không đề nghị giám định sức khỏe.

. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ Luật hình sự 1999. Bản cáo trạng số 224/CT-VKSTPTN ngày 07/5/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Mai Sỹ Tr phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Nội dung điều luật quy định:

“ Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại ..., tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người, bị cáo điều khiển xe ô tô do không quan sát đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Do vậy, hành vi của bị cáo gây ra cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội gây thiệt hại bị cáo đã sửa chữa, khắc phục hậu quả, bồi thường cho những người bị tai nạn, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị hại cũng xin nhẹ hình phạt cho bị cáo, chính quyền địa phương cũng đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 về án treo, thì bị cáo đã bị Cơ quan điều tra truy nã, do vậy bị cáo không thuộc trường hợp xem xét để cải tạo tại địa phương, nhưng xét thấy sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 26/02/2017 thì khi đó Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên chưa khởi tố vụ án, mà đến ngày 09/11/2017 Cơ quan điều tra mới khởi tố vụ án và khởi tố bị can, nên trong thời gian này bị cáo đi làm thuê tại Hương Khê, Hà Tĩnh, cũng không thông báo cho gia đình biết. Hơn nữa bị cáo phạm tội do lỗi vô ý vì cẩu thả, bị cáo phạm tội là nghiêm trọng, nhưng chỉ gây thiệt hại về tài sản, chị T và chị O bị thương nhẹ, sau khi hậu quả xảy ra bị cáo và gia đình đã khắc phục, bồi

thường cho các bị hại. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét

Người đại diện hợp pháp cho bên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Lê Q ông Phạm Văn T, đề nghị cáo Tr bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng, bị cáo Tr nhất trí. Do vậy công nhận sự thỏa thuận trên.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật T tụng hình sự:

Hoàn trả bị cáo Mai Sỹ Tr một giấy phép lái xe

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

1/ Xử phạt: Bị cáo Mai Sỹ Tr 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Giao bị cáo cho UBND phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương quản lý, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án dân sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

2/ Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Mai Sỹ Tr và Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Q số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Bị cáo Tr có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Q số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

3/ Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

4/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại cho bị cáo Tr 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310100005802 mang tên Mai Sỹ Tr được chuyển theo hồ sơ vụ án cần trả lại cho bị cáo Tr.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 /12 / 2016 về án phí, lệ phí;

Buộc bị cáo Mai Sỹ Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) án phí dân sự theo giá ngạch vào ngân sách nhà nước.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Âu Văn Hồ